

Số: 02 /ĐA-UBND

Bình Định, ngày 25 tháng 3 năm 2025

ĐỀ ÁN
Hợp nhất 03 Công ty Lâm nghiệp,
thành lập Công ty TNHH Lâm nghiệp Bình Định

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Đề án hợp nhất 03 Công ty Lâm nghiệp (Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn, Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh, Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Côn), thành lập Công ty TNHH Lâm nghiệp Bình Định trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định như sau:

Phần I
SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Khái quát đặc điểm tình hình các Công ty Lâm nghiệp của tỉnh Bình Định

Thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng và pháp luật Nhà nước, trọng tâm là Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị¹, thời gian qua Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định tiếp tục rà soát, sắp xếp, đổi mới hoạt động của các Công ty Lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh. Theo đó, năm 2016, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định phê duyệt Đề án sắp xếp, đổi mới đối với các Công ty TNHH Lâm nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, gồm: Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn²; Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh³; Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Côn⁴ (sau đây gọi chung là 03 Công ty Lâm nghiệp). Đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững đối với 03 Công ty Lâm nghiệp để thực hiện quản lý, sử dụng rừng bền vững đối với Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn⁵, Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh⁶, Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Côn⁷ theo quy định.

¹ Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp.

² Quyết định số 2157/QĐ-UBND ngày 24/6/2016.

³ Quyết định số 2158/QĐ-UBND ngày 24/6/2016.

⁴ Quyết định số 2156/QĐ-UBND ngày 24/6/2016.

⁵ Quyết định số 3558/QĐ-UBND ngày 28/8/2020.

⁶ Quyết định số 2255/QĐ-UBND ngày 06/6/2020.

⁷ Quyết định số 2256/QĐ-UBND ngày 09/6/2020.

Hiện nay, các Công ty Lâm nghiệp được nhà nước giao quản lý tổng diện tích rừng là 37.244,12 ha⁸. Trong đó, tổng diện tích rừng tự nhiên là 25.335,46 ha⁹; tổng diện tích rừng trồng là 8.445,27 ha¹⁰; tổng diện tích đất chưa có rừng là 3.393,45 ha¹¹; tổng diện tích đất phi nông nghiệp là 69,94 ha¹². Đồng thời, các Công ty Lâm nghiệp đã và đang thực hiện trồng rừng gỗ lớn; triển khai, đề nghị cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững trên diện tích rừng đang quản lý và kết quả được: (i) Tổng diện tích rừng trồng gỗ lớn là 3.459 ha¹³; (ii) Tổng diện tích rừng được cấp chứng chỉ FSC là 6.582,77 ha¹⁴; (iii) Tổng diện tích rừng được cấp chứng chỉ VFCS là 1.284,7 ha¹⁵. Ngoài ra, các Công ty Lâm nghiệp đã thực hiện khoán bảo vệ rừng, với tổng diện tích 4.972,81 ha¹⁶; thực hiện khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng tự nhiên, với tổng diện tích là 23,6 ha¹⁷.

Việc triển khai thực hiện phương án sắp xếp, đổi mới trong thời gian qua đã góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty, công tác quản lý đất rừng chặt chẽ về ranh giới, mốc giới rõ ràng; việc xâm lấn, tranh chấp đất cơ bản được xử lý và giải quyết; hiệu quả sử dụng đất đai và tài nguyên rừng nhà nước giao, cho thuê được nâng cao; các công ty chủ động trong tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh, bảo tồn và phát triển vốn sản xuất do nhà nước đầu tư; tổ chức bộ máy của các công ty được tinh gọn, bố trí lao động với trình độ chuyên môn và năng lực phù hợp, nâng cao năng suất lao động, tiền lương, thưởng, phụ cấp, chế độ bảo hiểm và các chế độ chính sách thực hiện đầy đủ, kịp thời, tạo sự ổn định cho người lao động. Vì vậy, trong 05 năm trở lại đây (năm 2020; 2021; 2022; 2023 và ước năm 2024), cả 03 Công ty Lâm nghiệp hoạt động có hiệu quả và hằng năm được Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá, xếp loại A.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, tổ chức bộ máy và hoạt động của 03 Công ty Lâm nghiệp vẫn còn một số tồn tại, hạn chế. Cụ thể:

(1) Tình hình quản lý bảo vệ rừng tự nhiên vẫn còn phức tạp, diện tích rừng tự nhiên của các công ty giáp ranh với nhiều đơn vị chủ rừng; người dân sống gần rừng chủ yếu là đồng bào dân tộc thiểu số, đời sống còn nhiều khó khăn nên tình trạng lén lút khai thác gỗ làm nhà, nhu cầu chôn cất, mai táng và phá rừng làm rẫy vẫn còn phức tạp; bên cạnh đó các đối tượng lâm tặc vẫn lén lút khai thác gỗ rừng tự nhiên trái phép vào ban đêm, trời mưa và vào các ngày lễ, tết, ngày nghỉ rất khó phát hiện và ngăn chặn kịp thời, gây rất nhiều khó khăn trong công tác quản lý bảo vệ rừng tự nhiên của các công ty.

⁸ 03 Công ty TNHH Lâm nghiệp: Quy Nhơn 8.228,39 ha; Hà Thanh 16.370,58 ha; Sông Kôn 12.645,15 ha.

⁹ 03 Công ty TNHH Lâm nghiệp: Quy Nhơn 1.684,32 ha; Hà Thanh 13.305,2 ha; Sông Kôn 10.345,94 ha.

¹⁰ 03 Công ty TNHH Lâm nghiệp: Quy Nhơn 4.468,69 ha; Hà Thanh 2.570,37 ha; Sông Kôn 1.406,21 ha.

¹¹ 03 Công ty TNHH Lâm nghiệp: Quy Nhơn 2.064,83 ha; Hà Thanh 441,66 ha; Sông Kôn 886,96 ha.

¹² 03 Công ty TNHH Lâm nghiệp: Quy Nhơn 10,55 ha; Hà Thanh 53,35 ha; Sông Kôn 6,04 ha.

¹³ 03 Công ty TNHH Lâm nghiệp: Quy Nhơn 818 ha; Hà Thanh 1.917 ha; Sông Kôn 724 ha.

¹⁴ 02 Công ty TNHH Lâm nghiệp: Quy Nhơn 3.802,277 ha; Hà Thanh 2.780 ha;

¹⁵ Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn.

¹⁶ 03 Công ty TNHH Lâm nghiệp: Quy Nhơn 2.351,94 ha; Sông Kôn 2.620,87 ha.

¹⁷ Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn.

(2) Việc phát triển trồng rừng sản xuất gỗ lớn, với chu kỳ kinh doanh cây gỗ lớn dài, vốn đầu tư lớn nên rất khó khăn trong việc vay vốn đầu tư; rừng trồng đã được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững nhưng giá trị về mặt kinh tế còn thấp, hiệu quả kinh doanh chưa cao. Đầu ra của sản phẩm rừng trồng (gỗ nguyên liệu giấy) còn bấp bênh. Loài cây để trồng rừng sản xuất gỗ lớn hiện nay chủ yếu là cây keo lai, là loài cây trồng sinh trưởng nhanh, song cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ rủi ro về thiên tai, bão lũ, cháy rừng, sâu bệnh hại.

(3) Việc tiếp cận với các nguồn vốn ưu đãi của Nhà nước còn gặp nhiều khó khăn, vốn vay để đầu tư sản xuất lãi suất cao do đó sản xuất kinh doanh rừng trồng sản xuất hiệu quả chưa cao.

(4) Công tác bàn giao đất về cho địa phương quản lý đối với các diện tích chưa đưa vào phương án sử dụng đất hiện tại chưa thể thực hiện được vì chưa có chủ trương thu hồi.

(5) Diện tích đất đã được nhà nước giao đất cho thuê đất luôn biến động, liên quan đến công tác thu hồi đất của các công ty để chuyển đổi sang mục đích khác như: Mở rộng các khu công nghiệp, phát triển kinh tế và hạ tầng, điểm du lịch tại địa phương và doanh nghiệp...

(6) Cùng một chủ sở hữu là Ủy ban nhân dân tỉnh nhưng giữa các công ty chưa có sự thống nhất trong tổ chức bộ máy bên trong, nhất là bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ (khối hành chính, văn phòng).

2. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Thực hiện Kết luận số 103-KL/TW ngày 02/12/2024 của Bộ Chính trị¹⁸: *Phấn đấu trong năm 2025, hoàn thành việc sắp xếp, chuyển sang mô hình hoạt động mới đối với các công ty nông, lâm nghiệp, kể cả các công ty đã được sắp xếp, đổi mới nhưng hoạt động kém hiệu quả, theo các định hướng đã được nêu trong Nghị quyết số 30-NQ/TW*; thực hiện Kết luận số 449-KL/TU ngày 24/12/2024 của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Đề án hợp nhất 03 Công ty Lâm nghiệp (Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn, Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh, Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn), thành lập Công ty TNHH Lâm nghiệp Bình Định trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định là cần thiết, phù hợp với chủ trương của Đảng và Nhà nước về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp hiện nay¹⁹, nhằm thống nhất trong quản lý, tạo điều kiện phát huy lợi thế hiện có của từng công ty về tài nguyên, tài sản, tài chính, nguồn nhân lực, khoa học kỹ thuật, kinh nghiệm...; góp phần tái cơ cấu lại tổ chức và hoạt động của các công ty, tạo sự chuyển biến căn bản về phương thức tổ chức quản lý và quản trị doanh

¹⁸ Kết luận số 103-KL/TW ngày 02/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp.

¹⁹ Nghị định số 04/2024/NĐ-CP ngày 12/01/2024 của Chính phủ: các công ty nông, lâm nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, trên cùng địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc cùng chủ sở hữu được phép sáp nhập, hợp nhất.

ng nghiệp; tổ chức sản xuất gắn với công nghiệp chế biến và thị trường theo chuỗi giá trị hàng hóa.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Căn cứ chính trị

- Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp; Kết luận số 103-KL/TW ngày 02/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp.

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Ban chấp hành Trung ương 6 (khóa XII) một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Kết luận số 449-KL/TU ngày 24/12/2024 của Tỉnh ủy Bình Định.

2. Cơ sở pháp lý

- Luật Cạnh tranh ngày 12/6/2018.

- Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020.

- Luật Quản lý sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26/11/2014.

- Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty nông, lâm nghiệp; Nghị định số 04/2024/NĐ-CP ngày 12/01/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty nông, lâm nghiệp.

- Nghị định số 23/2022/NĐ-CP ngày 05/4/2022 của Chính phủ về thành lập, sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- Nghị định số 97/2022/NĐ-CP ngày 29/11/2022 của Chính phủ quy định chính sách đối với người lao động dôi dư khi chuyển đổi chủ sở hữu, sắp xếp lại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; Nghị định số 69/2023/NĐ-CP ngày 14/9/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 10/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy công tác sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp theo kết luận của Bộ Chính trị.

- Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 25/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định triển khai sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

PHẦN II

THỰC TRẠNG TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG, CƠ CHẾ TÀI CHÍNH VÀ TRỤ SỞ LÀM VIỆC CỦA CÁC CÔNG TY TRƯỚC KHI HỢP NHẤT

I. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

1. Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn

a) Chức năng, nhiệm vụ: Công ty được Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định giao quản lý diện tích rừng và đất rừng: 8.228,39 ha. Cụ thể:

- Diện tích rừng tự nhiên (chức năng phòng hộ): 1.684,32 ha.
- Diện tích rừng trồng: 4.468,69 ha (chức năng phòng hộ và đặc dụng: 2.693,07 ha; chức năng sản xuất: 1.483,15 ha; ngoài 3 loại rừng: 292,47 ha).
- Diện tích đất chưa có rừng: 2.064,83 ha.
- Diện tích đất phi nông nghiệp: 10,55 ha.

Hiện nay, Công ty đã thực hiện trồng rừng gỗ lớn với diện tích 818 ha; diện tích rừng đã được cấp chứng chỉ FSC: 3.802,77 ha. Ngoài ra, Công ty đã thực hiện giao khoán rừng phòng hộ, với diện tích 2.351,94 ha và thực hiện khoanh nuôi tái sinh rừng tự nhiên, với diện tích 23,06 ha.

b) Tổ chức bộ máy và lao động: Công ty hiện có 104 người (lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp 05 người; Trưởng Ban kiểm soát 01 người; lao động chuyên môn, nghiệp vụ 98 người). Cụ thể như sau:

- Bộ máy lãnh đạo, quản lý hiện có 06 người: Chủ tịch công ty, Giám đốc, 02 Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và Trưởng Ban kiểm soát công ty.
- Phòng chuyên môn, nghiệp vụ: 04 phòng (Phòng Tổ chức - Hành chính; Phòng Kế hoạch; Phòng Kế toán; Phòng Kỹ thuật - Quản lý bảo vệ rừng).
- Đơn vị trực thuộc: 06 đội (04 Đội Quản lý bảo vệ rừng: Cù Mông, Long Mỹ, Bắc Sơn, Vũng Chùa); Đội Sản xuất cây giống Sông Ngang và Đội Quản lý bảo vệ và khai thác yến).

2. Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh

a) Chức năng, nhiệm vụ: Công ty được Ủy ban nhân dân tỉnh giao quản lý diện tích rừng và đất rừng: 16.370,58 ha. Cụ thể:

- Diện tích rừng tự nhiên (chức năng sản xuất): 13.305,2 ha.
- Diện tích rừng trồng: 2.570,37 ha (chức năng sản xuất).
- Diện tích đất chưa có rừng: 441,66 ha (đất trống: 343,44 ha; đất nương rẫy: 98,22 ha).
- Diện tích đất phi nông nghiệp: 53,35 ha.

Hiện nay, Công ty đã thực hiện trồng rừng gỗ lớn với diện tích 1.917 ha; diện tích rừng đã được cấp chứng chỉ FSC: 2.780 ha. Ngoài ra, hợp tác đầu tư trồng rừng liên doanh tại xã Đăkpling, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai với diện tích 538,2 ha trồng cây keo lai.

b) Tổ chức bộ máy và lao động: Công ty hiện có 48 người (lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp 04 người; Trưởng Ban kiểm soát 01 người; lao động chuyên môn, nghiệp vụ 43 người). Cụ thể như sau:

- Bộ máy lãnh đạo, quản lý hiện có 05 người: Chủ tịch công ty, Giám đốc, 01 Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và Trưởng Ban kiểm soát công ty.

- Phòng chuyên môn, nghiệp vụ: 05 phòng (Phòng Tổ chức - Hành chính; Phòng Kế toán - Tài chính; Phòng Kế hoạch; Phòng Kỹ thuật - Tổng hợp; Phòng Quản lý bảo vệ tài nguyên rừng).

- Đơn vị trực thuộc: 06 đơn vị (04 Trạm Quản lý bảo vệ rừng: Canh Liên, Hà Dế, Kà Te, Canh Giao; 02 Chốt Quản lý bảo vệ rừng: Kà Bưng, Sông Bung).

3. Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn

a) Chức năng, nhiệm vụ: Công ty được Ủy ban nhân dân tỉnh giao quản lý diện tích rừng và đất rừng: 12.645,15 ha.

- Diện tích rừng tự nhiên: 10.345,94 ha (chức năng phòng hộ: 1.308,04 ha; chức năng sản xuất: 9.037,9 ha).

- Diện tích rừng trồng: 1.406,21 ha (chức năng phòng hộ: 17,86 ha; chức năng sản xuất: 1.388,35 ha).

- Diện tích đất chưa có rừng: 886,96 ha.

- Diện tích đất phi nông nghiệp: 6,04 ha.

Hiện nay, Công ty đã thực hiện trồng rừng gỗ lớn với diện tích 724 ha; đã thực hiện giao khoán rừng với diện tích 2.620,87. Ngoài ra, hiện đang thuê tỉnh Gia Lai 60,27 ha tại xã Nghĩa An, huyện Kbang để trồng rừng.

b) Tổ chức bộ máy và lao động: Công ty hiện có 45 người (lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp 04 người; Trưởng Ban kiểm soát 01 người; lao động chuyên môn, nghiệp vụ 40 người). Cụ thể như sau:

- Bộ máy lãnh đạo, quản lý hiện có 05 người: Chủ tịch công ty, Giám đốc, 01 Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và Trưởng ban kiểm soát công ty.

- Phòng chuyên môn, nghiệp vụ: 03 phòng (Phòng Tổ chức - Hành chính; Phòng Kế toán - Tài chính; Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật).

- Đơn vị trực thuộc: 08 đơn vị (04 Trạm Quản lý bảo vệ rừng: Vĩnh Sơn, Lò Than, Suối Cát, Cây Sung, Hà Nhe; Đội Cơ động Quản lý bảo vệ rừng - Phòng cháy, chữa cháy rừng; Trạm Nghiên cứu và sản xuất giống lâm nghiệp Bình Tân và Đội 3 Hoài Ân).

(kèm theo Phụ lục 1 – Bảng tổng hợp diện tích đất và rừng được giao cho các Công ty quản lý và sử dụng và Phụ lục 2 – Tổng hợp số lượng lãnh đạo và người lao động các công ty TNHH Lâm nghiệp)

II. CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

1. Loại hình doanh nghiệp

Các Công ty Lâm nghiệp hiện nay được tổ chức theo mô hình Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; thực hiện nhiệm vụ công ích quản lý bảo vệ rừng tự nhiên và sản xuất kinh doanh rừng trồng; quản lý bảo vệ và sử dụng phát triển đất rừng được nhà nước giao, phân bổ theo đúng định hướng quy hoạch và phát triển rừng được cấp có thẩm quyền phê duyệt; có tư cách pháp nhân đầy đủ, hạch toán kinh tế độc lập, được đăng ký và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

2. Vốn điều lệ

(1) Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn: 42.225.000.000 đồng *(Bằng chữ: Bốn mươi hai tỷ, hai trăm hai mươi lăm triệu đồng)*.

(2) Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh: 46.018.053.853 đồng *(Bằng chữ: Bốn mươi sáu tỷ, không trăm mười tám triệu, không trăm năm mươi ba nghìn, tám trăm năm mươi ba đồng)*.

(3) Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Côn: 47.419.224.783 đồng *(Bằng chữ: Bốn mươi bảy tỷ, bốn trăm mười chín triệu, hai trăm hai mươi bốn nghìn, bảy trăm tám mươi ba đồng)*.

3. Kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh

Trong 04 năm gần đây (2020, 2021, 2022, 2023), Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt xếp loại đối với 03 Công ty đạt loại A hằng năm.

TT	Công ty	Năm xếp loại đánh giá			
		2020	2021	2022	2023
1	TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn	A	A	A	A
2	TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh	A	A	A	A
3	TNHH Lâm nghiệp Sông Côn	A	A	A	A

III. TRỤ SỞ LÀM VIỆC

1. Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn: Số 1134 Hùng Vương, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

2. Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh: Số 483 Quang Trung, thị trấn Vân Canh, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

3. Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn: Số 56 Nguyễn Trung Tín, thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

PHẦN III NỘI DUNG ĐỀ ÁN

I. MỤC TIÊU, NGUYÊN TẮC

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát: Hợp nhất 03 Công ty cùng ngành, lĩnh vực và hoạt động trong lĩnh vực lâm nghiệp, nhằm sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh; nhằm xây dựng công ty lâm nghiệp của tỉnh Bình Định trở thành trung tâm liên kết sản xuất lâm nghiệp, trung tâm kinh tế, khoa học - công nghệ và văn hoá đối với nhân dân trong vùng; bảo đảm hài hoà lợi ích giữa nhà nước, doanh nghiệp và người dân; không ngừng cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống của người trồng rừng và người làm công tác quản lý, phát triển rừng; đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh, quốc phòng tại các địa phương và sự nghiệp phát triển chung của tỉnh và của đất nước.

b) Mục tiêu cụ thể:

- Hoàn thành Đề án hợp nhất 03 Công ty Lâm nghiệp thành lập Công ty TNHH Lâm nghiệp Bình Định, trình cấp có thẩm quyền quyết định.

- Xây dựng Phương án sắp xếp, bố trí đội ngũ lãnh đạo, quản lý bảo đảm phù hợp, đáp ứng yêu cầu tinh gọn; sắp xếp, bố trí người lao động gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ người lao động của Công ty.

- Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH Lâm nghiệp Bình Định; rà soát, hoàn thiện hệ thống quy định, quy chế, đảm bảo cơ sở pháp lý đề sau hợp nhất, các cơ quan vận hành thông suốt, liên tục, không có khoảng trống pháp lý.

- Sắp xếp ổn định nhân sự (bao gồm người quản lý doanh nghiệp; người lao động); giải quyết chế độ, chính sách theo quy định và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Bố trí và quản lý cơ sở vật chất, tài chính, tài sản, vốn đầu tư và các công trình, dự án (nếu có) cần chuyển tiếp thực hiện theo quy định và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

2. Nguyên tắc

- Bám sát các chủ trương, định hướng sắp xếp của Bộ Chính trị và các quy định của pháp luật, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Thực hiện đúng tiêu chí, quy trình, thủ tục, thẩm quyền về thành lập, hợp nhất doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

- Công ty được thành lập mới đảm tiếp nhận toàn bộ tài sản, nghĩa vụ, trách nhiệm và lợi ích hợp pháp của 03 Công ty Lâm nghiệp hiện nay; bảo đảm hoạt động ổn định, liên tục, hiệu lực, hiệu quả của Công ty, nhất là công tác quản lý bảo vệ rừng, hoạt động sản xuất kinh doanh được liên tục, không bị gián đoạn các hoạt động; đồng thời 03 Công ty Lâm nghiệp hiện nay chấm dứt hoạt động kinh doanh sau khi quyết định hợp nhất có hiệu lực thi hành.

- Việc sắp xếp tổ chức bộ máy, bố trí lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp và người lao động sau khi hợp nhất phải tinh gọn, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Công ty mới.

- Việc lựa chọn, sắp xếp, bố trí người quản lý doanh nghiệp phải căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, năng lực, trình độ, sở trường, uy tín; đạo đức; tâm huyết, kinh nghiệm.

II. PHẠM VI, TÊN GỌI, TRỤ SỞ LÀM VIỆC

1. Phạm vi

Đề án này áp dụng đối với 03 Công ty Lâm nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, do Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định làm đại diện chủ sở hữu, bao gồm:

a) Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn:

- Địa chỉ: Số 1134 Hùng Vương, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Điện thoại: 0256.3848666 - 3748260 - Fax: 0256.3848911.

b) Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh:

- Địa chỉ: Số 483 Quang Trung, thị trấn Vân Canh, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

- Điện thoại: 0256.3888526.

c) Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Côn:

- Địa chỉ: Số 56 Nguyễn Trung Tín, thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

- Điện thoại: 0256.3886299 - Fax: 0256.3886443.

2. Tên gọi, trụ sở làm việc

a) Tên gọi: **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN LÂM NGHIỆP BÌNH ĐỊNH.**

Tên gọi tắt: **CÔNG TY TNHH LÂM NGHIỆP BÌNH ĐỊNH.**

b) Trụ sở làm việc: Số 1134 Hùng Vương, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

III. HÌNH THỨC TỔ CHỨC VÀ VỐN ĐIỀU LỆ

1. Hình thức pháp lý và tư cách pháp nhân

- Công ty được tổ chức quản lý và hoạt động dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo quy định của Luật Doanh nghiệp và pháp luật có liên quan.

- Công ty có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tiền Đồng Việt Nam và ngoại tệ tại Kho bạc Nhà nước, các ngân hàng trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật có liên quan.

- Công ty là doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ và các nghĩa vụ tài chính khác bằng toàn bộ tài sản của mình.

2. Vốn điều lệ

Vốn điều lệ của Công ty TNHH Lâm nghiệp Bình Định được giao, trên cơ sở tiếp nhận toàn bộ vốn điều lệ của 03 Công ty Lâm nghiệp trước khi hợp nhất. Cụ thể như sau:

(1) Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn: 42.225.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn mươi hai tỷ, hai trăm hai mươi lăm triệu đồng*).

(2) Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh: 46.018.053.853 đồng (*Bằng chữ: Bốn mươi sáu tỷ, không trăm mười tám triệu, không trăm năm mươi ba nghìn, tám trăm năm mươi ba đồng*).

(3) Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn: 47.419.224.783 đồng (*Bằng chữ: Bốn mươi bảy tỷ, bốn trăm mười chín triệu, hai trăm hai mươi bốn nghìn, bảy trăm tám mươi ba đồng*).

Tổng vốn điều lệ của 03 Công ty Lâm nghiệp: **135.662.278.636** đồng (*Bằng chữ: Một trăm ba mươi lăm tỷ, sáu trăm sáu mươi hai triệu, hai trăm bảy mươi tám nghìn, sáu trăm ba mươi sáu đồng*).

IV. TỔ CHỨC QUẢN LÝ VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

1. Cơ cấu tổ chức quản lý

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty TNHH Lâm nghiệp Bình Định được tổ chức theo mô hình như sau:

- a) Chủ tịch công ty; Giám đốc, 03 Phó Giám đốc, Kế toán trưởng công ty.
- b) Ban Kiểm soát: Trưởng ban và 02 kiểm soát viên.

2. Tổ chức bộ máy, người lao động

- a) Đối với khối hành chính, văn phòng: Thành lập 04 phòng, gồm:

(1) Phòng Tổ chức - Hành chính: Hợp nhất, tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ và bộ máy thực hiện nhiệm vụ tổ chức, hành chính của 03 Công ty Lâm nghiệp.

(2) Phòng Kế toán - Tài chính: Hợp nhất, tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ và bộ máy thực hiện nhiệm vụ kế toán, tài chính của 03 Công ty Lâm nghiệp.

(3) Phòng Kế hoạch - Kinh doanh: Hợp nhất, tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ và bộ máy thực hiện nhiệm vụ kế hoạch, kinh doanh của 03 Công ty Lâm nghiệp.

(4) Phòng Kỹ thuật - Quản lý bảo vệ rừng: Hợp nhất, tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ và bộ máy thực hiện nhiệm vụ kỹ thuật, tổng hợp, quản lý bảo vệ rừng của 03 Công ty Lâm nghiệp.

* Cơ cấu nhân sự của mỗi phòng, gồm: Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng và lao động chuyên môn, nghiệp vụ; nếu phòng có từ 08 lao động trở lên thì được bố trí thêm 01 Phó Trưởng phòng. Số lượng lao động cụ thể của từng phòng do 03 Công ty Lâm nghiệp thỏa thuận, thống nhất trước khi hợp nhất.

- b) Đối với các đơn vị trực thuộc: Thành lập 03 Chi nhánh Công ty trực thuộc Công ty TNHH Lâm nghiệp Bình Định trên cơ sở tiếp nhận nguyên trạng các đơn vị của 03 Công ty Lâm nghiệp hiện nay. Cụ thể như sau:

(1) Xí nghiệp Lâm nghiệp Quy Nhơn, gồm có Giám đốc và 01 Phó Giám đốc và các phòng, đơn vị trực thuộc.

Thành lập các phòng, đơn vị trực thuộc Chi nhánh để tiếp nhận người lao động của các phòng, trạm, đội quản lý bảo vệ rừng và Đội Quản lý bảo vệ và khai thác Yến của Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn.

Trụ sở Chi nhánh đặt tại địa chỉ: Số 1134 Hùng Vương, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

(2) Xí nghiệp Lâm nghiệp Hà Thanh, gồm có Giám đốc và 01 Phó Giám đốc và các phòng, đơn vị trực thuộc.

Thành lập các phòng, đơn vị trực thuộc Chi nhánh để tiếp nhận người lao động của các phòng, trạm, đội quản lý bảo vệ rừng của Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh.

Trụ sở Chi nhánh đặt tại địa chỉ: Số 483 Quang Trung, thị trấn Vân Canh, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

(3) Xí nghiệp Lâm nghiệp Sông Kôn, gồm có Giám đốc và 01 Phó Giám đốc và các phòng, đơn vị trực thuộc.

Thành lập các phòng, đơn vị trực thuộc Chi nhánh để tiếp nhận người lao động của các phòng, trạm, đội quản lý bảo vệ rừng của Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn.

Trụ sở Chi nhánh đặt tại địa chỉ: Số 56 Nguyễn Trung Tín, thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

* Về cơ chế tài chính: Các Xí nghiệp thực hiện chế độ hạch toán báo sổ.

3. Bố trí, sắp xếp đội ngũ lãnh đạo, quản lý và sử dụng lao động

a) Về lãnh đạo, quản lý: Phương án sắp xếp, lựa chọn nhân sự lãnh đạo, quản lý của Công ty TNHH Lâm nghiệp Bình Định thực hiện theo quy định tại Quy định số 15-QĐ/TU ngày 25/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quy định số 16-QĐ/TU ngày 25/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ; Nghị định số 69/2023/NĐ-CP ngày 14/9/2023 của Chính phủ và các quy định của pháp luật có liên quan.

b) Lao động:

- Tổng số người lao động của 03 Công ty: 181 người.

- Việc bố trí và sử dụng lao động: Công ty TNHH Lâm nghiệp Bình Định tiếp nhận lao động của 03 Công ty Lâm nghiệp để bố trí, sắp xếp làm việc tại khối hành chính, văn phòng, số lượng lao động còn lại sẽ bố trí, sắp xếp làm việc tại các Chi nhánh trực thuộc; bảo đảm việc bố trí, sắp xếp và sử dụng lao động hợp lý, tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, theo hướng giảm sâu lao động làm việc ở bộ phận hành chính, văn phòng và chú trọng bố trí, tăng cường lao động làm việc tại bộ phận lao động trực tiếp.

4. Xử lý tài chính, chuyển đổi, bàn giao vốn, tài sản, hồ sơ, tài liệu và giải quyết các quyền, nghĩa vụ của các công ty

a) Việc xử lý tài chính, chuyển đổi, bàn giao vốn, tài sản và giải quyết các quyền, nghĩa vụ của các công ty được thực hiện theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và các quy định hiện hành.

b) 03 Công ty Lâm nghiệp được hợp nhất phải thực hiện các công việc kế toán theo quy định tại Luật Kế toán và có trách nhiệm:

- Lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán theo quy định.

- Báo cáo quyết toán; kiểm tra, xác định các khoản kinh phí được cấp;

- Báo cáo kiểm kê tài sản, tiền mặt và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

c) 03 Công ty Lâm nghiệp được hợp nhất bàn giao đầy đủ, nguyên trạng tài sản, công nợ, quyền sử dụng đất, các hợp đồng kinh tế, hồ sơ, tài liệu và các quyền, nghĩa vụ khác cho Công ty TNHH Lâm nghiệp Bình Định kèm theo hồ sơ, chứng từ có liên quan theo quy định.

d) Công ty TNHH Lâm nghiệp Bình Định có trách nhiệm tiếp nhận, kế thừa toàn bộ tài sản (kể cả tài sản hư hỏng, kém, mất phẩm chất, không cần dùng, chờ thanh lý), các khoản công nợ phải thu, phải trả, hồ sơ, tài liệu và các quyền, nghĩa vụ khác của 03 Công ty Lâm nghiệp hợp nhất, để tiếp tục quản lý, khai thác, sử dụng và bảo quản theo quy định. Sau khi nhận bàn giao, Công ty TNHH Lâm nghiệp Bình Định có trách nhiệm tiếp tục xử lý các tồn tại về tài chính, tài sản và các nội dung có liên quan theo các quy định hiện hành.

5. Nội dung công việc thực hiện hợp nhất

a) Báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường cho ý kiến đối với Đề án hợp nhất 03 Công ty Lâm nghiệp thành lập Công ty TNHH Lâm nghiệp Bình Định trước khi Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

b) Đối với 03 Công ty Lâm nghiệp:

- Xây dựng báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty và gửi Sở Tài chính để thẩm định.

- Hoàn thành các hồ sơ, tài liệu để bàn giao nhân sự, tài chính, tài sản, kinh phí hoạt động, hồ sơ, sổ sách, thống kê các nhiệm vụ, dự án đang triển khai thực hiện,... để bàn giao cho Công ty TNHH Lâm nghiệp Bình Định mới.

- Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn chủ trì phối hợp với Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh và Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn xây dựng Hồ sơ đề nghị hợp nhất, dự thảo Điều lệ của Công ty mới và dự thảo Hợp đồng hợp nhất theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 23/2022/NĐ-CP ngày 05/4/2022 của Chính phủ, gửi Sở Nội vụ và Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

V. HIỆU QUẢ CỦA ĐỀ ÁN

1. Hợp nhất 03 Công ty Lâm nghiệp (*Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn, Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh, Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn*) thành lập Công ty TNHH Lâm nghiệp Bình Định trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định sẽ tạo sự thống nhất trong quản lý.

2. Sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, trên cơ sở phát huy lợi thế hiện có của từng Công ty về tài nguyên, tài sản, tài chính, nguồn nhân lực, khoa học kỹ thuật, kinh nghiệm..., góp phần tái cơ cấu lại tổ chức và hoạt động của các Công ty, tạo sự chuyển biến căn bản về phương thức tổ chức quản lý và quản trị doanh nghiệp; tổ chức sản xuất gắn với công nghiệp chế biến và thị trường theo chuỗi giá trị hàng hóa.

3. Tổ chức bộ máy và quản lý tập trung, thống nhất, góp phần đổi mới mô hình quản lý, nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp.

VI. TÁC ĐỘNG DỰ KIẾN

1. Ưu điểm

Hợp nhất 03 Công ty Lâm nghiệp (*Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn, Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh, Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Côn*) thành lập Công ty TNHH Lâm nghiệp Bình Định trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ góp phần tinh gọn bộ máy, giảm số lượng các doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; góp phần giảm chi phí quản trị doanh nghiệp, chi phí lãnh đạo, vận hành bộ máy, đồng thời góp phần tăng hiệu quả quản lý và điều hành, tối ưu nguồn nhân lực.

2. Khó khăn, thách thức

- Có thể gây ra khó khăn ban đầu trong việc tổ chức lại hoạt động của Công ty mới, điều chỉnh tổ chức bộ máy và công tác quản lý, điều hành hoạt động, nhất là trong điều kiện 03 Công ty Lâm nghiệp hiện nay hoạt động phân tán trên địa bàn toàn tỉnh, không liên kết nhau, nhiệm vụ và tính chất hoạt động của mỗi Công ty có sự khác nhau.

- Ảnh hưởng trực tiếp đến các hợp đồng đầu tư, nguồn vốn kinh doanh, các khoản nợ vay, nợ thuế và các nguồn tài chính khác của doanh nghiệp; đồng thời cũng sẽ ảnh hưởng đến tâm lý của người lao động trước việc thay đổi tổ chức và nhiệm vụ, cơ quan công tác; cần thời gian để ổn định tổ chức, nhân sự và hoạt động.

- Công ty mới hợp nhất phải xây dựng phương án quản lý rừng bền vững; lập thủ tục, hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền cấp chứng chỉ rừng theo quy định. Đồng thời, cũng cần phải có thời gian ổn định tổ chức bộ máy, nhân sự, cơ quan quản lý, điều hành để đi vào hoạt động hiệu quả.

3. Giải pháp

- Chú trọng công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy; làm tốt công tác tư tưởng cho lãnh đạo, quản lý và người lao động trong quá trình sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy; bảo đảm công khai, minh bạch trong quy trình sắp xếp cơ cấu, nâng cao chất lượng đội ngũ người lao động.

- Lựa chọn, bố trí đội ngũ lãnh đạo, quản lý của Công ty mới có phẩm chất, năng lực, tâm huyết, trách nhiệm, năng động, đổi mới, sáng tạo để lãnh đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Công ty mới bảo đảm đi vào hoạt động ổn định, hiệu lực, hiệu quả.

PHẦN IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Các Công ty Lâm nghiệp: Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn, Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh, Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Côn kết thúc hoạt động sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Công ty TNHH Lâm nghiệp Bình Định trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định chính thức đi vào hoạt động theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

3. Thời gian thực hiện: Quý II/2025.

II. TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Công ty TNHH Lâm nghiệp: Quy Nhơn, Hà Thanh, Sông Kôn

a) Làm tốt công tác tư tưởng, tuyên truyền đối với người lao động để tạo được sự đồng thuận, thống nhất trong thực hiện.

b) Chuẩn bị hồ sơ, tài liệu để bàn giao nhân sự, tài chính, tài sản, kinh phí hoạt động, hồ sơ, sổ sách,... thống kê các nhiệm vụ, dự án đang triển khai thực hiện, bảo đảm sau khi hợp nhất có sự kế thừa, tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ theo quy định hiện hành; bàn giao con dấu theo quy định.

c) Báo cáo đánh giá thực trạng của Công ty (*tổ chức bộ máy, người lao động, tài chính, tài sản, các khoản vay, nợ...*); các báo cáo tài chính, tài sản theo quy định, bảo đảm các thông tin, số liệu chính xác, làm cơ sở để thực hiện việc hợp nhất.

2. Sở Tài chính

a) Chủ trì, hướng dẫn thủ tục về quản lý và bàn giao tài chính, tài sản của 03 Công ty Lâm nghiệp hiện nay cho Công ty TNHH Lâm nghiệp Bình Định; phương án tăng vốn điều lệ cho Công ty TNHH Lâm nghiệp Bình Định sau khi hợp nhất (nếu có).

b) Chủ trì, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH Lâm nghiệp Bình Định, quyết định hợp nhất đối với 03 Công ty để thành lập Lâm nghiệp Công ty TNHH Lâm nghiệp Bình Định.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, hướng dẫn các Công ty thực hiện các cơ chế, chính sách trong sắp xếp, đổi mới các công ty nông, lâm nghiệp, công tác quản lý và bảo vệ rừng; kịp thời hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình sắp xếp, trường hợp vượt thẩm quyền thì báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện.

b) Hướng dẫn thực hiện hồ sơ, thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định (sau khi có quyết định thành lập tổ chức mới); trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, cho ý kiến chỉ đạo.

4. Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện Đề án này; đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định về công tác cán bộ; hướng dẫn chế độ, chính sách đối với người lao động của các Công ty trước và sau khi hợp nhất theo quy định.

Trên đây là Đề án hợp nhất 03 Công ty Lâm nghiệp (Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn, Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh, Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn) thành lập Công ty TNHH Lâm nghiệp Bình Định trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: NN&MT, TC;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các Sở: NV, TC, NNMT;
- Các Công ty Lâm nghiệp;
- Lưu: VT, K7, K10.

(để báo cáo);

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Anh Tuấn

Phụ lục 1
BẢNG TỔNG HỢP DIỆN TÍCH ĐẤT VÀ RỪNG
ĐƯỢC GIAO CHO CÁC CÔNG TY QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG
(Kèm theo Đề án số /ĐA-UBND ngày / /2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đvt: Ha.

TT	DIỆN TÍCH ĐẤT VÀ RỪNG	CÔNG TY			
		TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn	TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh	TNHH Lâm nghiệp Sông Côn	Tổng cộng
I	ĐẤT VÀ RỪNG ĐANG QUẢN LÝ, SỬ DỤNG	8,228.39	16,370.58	12,645.15	37,244.12
1	Diện tích rừng tự nhiên	1,684.32	13,305.20	10,345.94	25,335.46
1a	Chức năng phòng hộ	1,684.32		1,308.04	2,992.36
1b	Chức năng đặc dụng				
1c	Chức năng sản xuất	-	13,305.20	9,037.90	22,343.10
2	Diện tích rừng trồng	4,468.69	2,570.37	1,406.21	8,445.27
2a	Rừng trồng phòng hộ	2,693.07		17.86	2,710.93
2b	Rừng trồng đặc dụng				
2c	Rừng trồng sản xuất	1,483.15	2,570.37	1,388.35	5,441.87
2d	Ngoài 3 loại rừng	292.47			292.47
3	Diện tích đất chưa có rừng	2,064.83	441.66	886.96	3,393.45
4	Diện tích đất phi nông nghiệp (trụ sở cơ quan, đất giao thông)	10.55	53.35	6.04	69.94
II	RỪNG TRỒNG GỖ LỚN VÀ CHỨNG CHỈ FSC				
1	Diện tích rừng trồng gỗ lớn	818.00	1,917.00	724.00	3,459.00
2	Diện tích rừng được cấp chứng chỉ FSC	3,802.77	2,780.00	-	6,582.77
3	Diện tích rừng được cấp chứng chỉ VFCS			1,284.70	1,284.70
III	RỪNG GIAO KHOẢN	2,351.94	13,305.20	2,620.87	18,278.01
IV	KHOANH NUÔI TÁI SINH (rừng tự nhiên)	23.60	-	-	23.60

Ghi chú: Diện tích rừng trồng phòng hộ của Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn bao gồm chức năng đặc dụng và phòng hộ.

Phụ lục 2
TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG LÃNH ĐẠO VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG
CÁC CÔNG TY TNHH LÂM NGHIỆP
(Kèm theo Đề án số /ĐA-UBND ngày / /2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Chức danh, chức vụ/cơ quan	Lãnh đạo quản lý doanh nghiệp	Trưởng phòng	Phó Trưởng phòng	Lao động	Tổng cộng
I	TỔNG HỢP 03 CÔNG TY	16	25	25	131	197
1	Lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp	16				16
1.1	Chủ tịch công ty	3				3
1.2	Giám đốc công ty	3				3
1.3	Phó Giám đốc công ty	4				4
1.4	Kế toán trưởng Công ty	3				3
1.5	Trưởng ban Kiểm soát công ty	3				3
2	Lao động chuyên môn, nghiệp vụ		25	25	131	181
2.1	Các phòng nghiệp vụ		8	9	44	61
2.1	Các đơn vị trực thuộc		17	16	87	120
II	CÔNG TY TNHH LÂM NGHIỆP QUY NHƠN	6	8	10	80	104
1	Lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp	6				6
1.1	Chủ tịch công ty	1				1
1.2	Giám đốc công ty	1				1
1.3	Phó Giám đốc công ty	2				2
1.4	Kế toán trưởng Công ty	1				1
1.5	Trưởng ban Kiểm soát công ty	1				1
2	Lao động chuyên môn, nghiệp vụ		8	10	80	98
2.1	Các phòng nghiệp vụ		2	3	23	28
2.2	Các đơn vị trực thuộc		6	7	57	70
III	CÔNG TY TNHH LÂM NGHIỆP HÀ THANH	5	10	4	29	48
1	Lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp	5				5
1.1	Chủ tịch công ty	1				1
1.2	Giám đốc công ty	1				1
1.3	Phó Giám đốc công ty	1				1
1.4	Kế toán trưởng Công ty	1				1
1.5	Trưởng ban Kiểm soát công ty	1				1
2	Lao động chuyên môn, nghiệp vụ		10	4	29	43
2.1	Các phòng nghiệp vụ		4	2	13	19
2.2	Các đơn vị trực thuộc		6	2	16	24
IV	CÔNG TY TNHH LÂM NGHIỆP SÔNG KÔN	5	7	11	22	45
1	Lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp	5				5
1.1	Chủ tịch công ty	1				1
1.2	Giám đốc công ty	1				1
1.3	Phó Giám đốc công ty	1				1
1.4	Kế toán trưởng Công ty	1				1
1.5	Trưởng ban Kiểm soát công ty	1				1
2	Lao động chuyên môn, nghiệp vụ		7	11	22	40
2.1	Các phòng nghiệp vụ		2	4	8	14
2.2	Các đơn vị trực thuộc		5	7	14	26